

Bản án số: 152/2024/HNGĐ-ST

Ngày 24-6-2024

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Phích

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Ông Đặng Huy Du.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai Phương - Thẩm tra viên của Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 24 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 140/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1984; nơi ĐKKHKT: Số nhà 587 đường Trường Ch, phường Quán Tr, quận Kiến A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: 39 Holland Way, Caroline Springs, Vic 3023, Australia; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số nhà 587 đường Trường Ch, phường Quán Tr, quận Kiến A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 4 năm 2024 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Mạnh H có quen biết nhau, sau một thời gian tìm hiểu đã quyết định tiến tới hôn nhân. Sau đó vợ chồng chị có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tại Ủy ban nhân dân phường Quán Tr, quận Kiến A, thành phố Hải Phòng vào ngày 21 tháng 6 năm 2010. Sau khi kết hôn chị và anh H sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ chị H. Trong suốt thời gian chung sống, cuộc sống của vợ chồng anh chị

không hạnh phúc, thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, chị H cho rằng anh H có mối quan hệ bất chính bên ngoài. Tuy sống cùng nhau nhưng anh chị đã ly thân được ba năm nay, không quan tâm đến nhau. Đến ngày 14/8/2023 chị H và con trai đã sang Úc để cho con được học tập bên đó. Từ đó đến nay anh, chị ít khi liên lạc với nhau, có liên lạc chỉ hỏi thăm tình hình của con. Đến nay, chị thấy vợ chồng không thể tiếp tục sống chung, không còn yêu thương, không còn quan tâm, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, chị đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho chị được ly hôn với anh H để hai bên giải phóng cho nhau, mỗi bên tự ổn định cuộc sống riêng của mình.

Về con chung: Chị H và anh H có 01 con chung là Nguyễn Đức C, sinh ngày 12/4/2011, hiện con chung đang ở với chị H, ly hôn chị đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu C trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con anh, chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại bản khai của bị đơn, anh Nguyễn Mạnh H trình bày: Anh thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị H. Sau khi kết hôn, anh và chị H ở chung với gia đình chị H nhưng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, có nhiều mâu thuẫn. Đến tháng 8 năm 2023 đến nay chị H cùng con đã sang Úc, hai vợ chồng mỗi người một nơi, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn nên chị H đề nghị ly hôn, anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị H 01 con chung là Nguyễn Đức C, sinh ngày 12/4/2011, hiện con chung đang ở với chị H, ly hôn anh đồng ý để chị H được trực tiếp nuôi con chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu C trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con anh, chị tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Anh và chị H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Thu H có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Mạnh H. Đây là vụ án tranh chấp ly hôn được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Chị Nguyễn Thị Thu H hiện đang cư trú tại Úc nên theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, điểm d khoản 1 Điều 469 của Bộ luật

Tổ tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H và bị đơn anh Nguyễn Mạnh H đều vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Mạnh H.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng vào ngày 21/6/2010. Theo quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hòa thuận, hạnh phúc đã mâu thuẫn nhiều năm nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau. Nay, chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng. Mặt khác, anh Nguyễn Mạnh H cũng đồng ý với việc chị H yêu cầu ly hôn do vậy cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đề nghị ly hôn của chị H.

[4] Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh H có 01 con chung là Nguyễn Đức C, sinh ngày 12/4/2011, hiện con chung đang ở với chị H. Bản thân cháu C có nguyện vọng được ở với mẹ. Xét thấy, cần giao con chung Nguyễn Đức C cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình nên yêu cầu về nuôi con của chị H được chấp nhận. Việc cấp dưỡng nuôi con chị H và anh H tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Mạnh H tự thỏa thuận và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Mạnh H được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 207; Điều 273; điểm d khoản 1 Điều 469; Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn anh Nguyễn Mạnh H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Đức C, sinh ngày 12/4/2011 cho chị Nguyễn Thị Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Mạnh H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000372 ngày 22 tháng 5 năm 2024 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, được trừ vào tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu. Chị Nguyễn Thị Thu H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:

- Anh Nguyễn Mạnh H được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

- Chị Nguyễn Thị Thu H được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 01 (một) tháng, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Quán Trữ; quận Kiến An, TP Hải Phòng (GCNKH số 45 ngày 21/6/2010);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Phích

